ĐỀ CƯƠNG KHTN 6

PHẦN I. LÝ THUYẾT

**I. Các nhóm thực vật**

- Thực vật bao gồm các ngành chính là Rêu, Dương xỉ, Hạt trần và Hạt kín.

**1. Thực vật không có mạch**

- Thực vật không có mạch gồm những loài cơ thể không có mạch dẫn (rêu)

- Đặc điểm:

Cơ thể nhỏ bé

Có rễ giả

Thân và lá không có mạch dẫn

Sinh sản bằng bào tử

**2. Thực vật có mạch**

**a) Dương xỉ**

- Đặc điểm:

Có hệ mạch

Sinh sản bằng bào tử

Sống ở những nơi ẩm, mát (bờ ruộng, chân tường,…)

**b) Thực vật hạt trần:**

- Đặc điểm:

Là những cây gỗ có kích thước lớn

Có hệ mạch dẫn phát triển

Chưa có hoa và quả

Sinh sản bằng hạt nằm lộ trên các lá noãn hở

**c) Thực vật hạt kín**

- Đặc điểm:

Cơ quan sinh sản là hoa và quả có chứa hạt

Cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái

Hệ mạch phát triển

**3. Động vật không xương sống**

Động vật không xương sống gồm các loài động vật mà cơ thể chúng không có xương sống.

Động vật không xương sống được chia thành các ngành sau:

**a. Ruột khoang:**

Cơ thể đối xứng tỏa tròn

Khoang cơ thể thông với bên ngoài qua miệng

Quanh miệng có các tua cuốn để bắt mồi

Đại diện: sứa, thủy tức, hải quỳ…

**b. Giun**

\* Giun dẹp:

\* Giun tròn:

\* Giun đốt:

**c. Thân mềm:**

**d. Chân khớp:**

**4. Động vật có xương sốngsna**

a.Các lớp cá:

b. Lớp lưỡng cư

c. Lớp bò sát:

d. Lớp chim:

Có lông vũ bao phủ cơ thể

Chi trước biến đổi thành cánh

Hô hấp bằng phổi với hệ thống túi khí thích nghi với đời sống bay lượn

Đại diện: chim bồ câu, hải âu, đà điểu…

**d. Lớp động vật có vú (thú):**

Cơ thể phủ lông mao

Hô hấp bằng phổi

Đẻ con và nuôi con bằng sữa

Đại diện: thỏ, voi, hổ…

**II. Vai trò của động vật**

**a. Có lợi**

**b. có hại**

**PHẦN II. CÂU HỎI**

Hãy chọn đáp án đúng.

Câu 1: Ở dương xỉ, các túi bào tử nằm ở đâu?

A. Mặt dưới của lá.  
B. Mặt trên của lá.  
C. Thân cây.  
D. Rễ cây.

Câu 2: Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm động vật có xương sống với nhóm động vật không xương sống là?

A. Hình thái đa dạng. B. Có xương sống. C. Kích thước cơ thể lớn. D. Sống lâu.

Câu 3: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.

B. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tấm

C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.  
D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

Câu 4: Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

A. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài.  
B. Số lượng loài và môi trường sống.

C. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.  
D.Hình thức dinh dưỡng,hình thức vận chuyển.

Câu 5: Cho các vai trò sau:

(1) Đảm bảo sự phát triển bền vững của con người.

(2) Là nguồn cung cấp tài nguyên vô cùng, vô tận.

(3) Phục vụ nhu cầu tham quan, giải trí của con người.

(4) Giúp con người thích nghi với biến đổi khí hậu.

(5) Liên tục hình thành thêm nhiều loài mới phục vụ cho nhu cầu của con người.

Những vai trò nào là vai trò của đa dạng sinh học đối với con người?

A. (1), (2), (3). B. (2), (3), (5). C. (1), (3), (4). D. (2), (4), (5).

Câu 6: Động vật có xương sống bao gồm:

A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú.  
B. Cá, chân khớp, bò sát, chim, thú.  
C. Cá, lưỡng cư, bò sát, ruột khoang, thú.  
D. Thân mềm, lưỡng cư, bò sát, chim, thú.

Câu 7: Biện pháp nào sau đây không phải là bảo vệ đa dạng sinh học?

A. Nghiêm cấm phá rừng để bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.  
B. Cấm săn bắt, buôn bán, sử dụng trái phép các loài động vật hoang dã.  
C. Tuyên truyền, giáo dục rộng rãi trong nhân dân để mọi người tham gia bảo vệ rừng.  
D. Dừng hết mọi hoạt động khai thác động vật, thực vật của con người.

Câu 8: Thực vật được chia thành các ngành nào?

A. Nấm, Rêu, Tảo và Hạt kín.  
B. Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.  
C. Hạt kín, Quyết, Hạt trần, Nấm.  
D. Nấm, Dương xỉ, Rêu, Quyết.

Câu 9. Biện pháp nào dưới đây không có tác dụng bảo vệ cây xanh?

A. Trồng rừng ngập mặn.  
B. Dựng giá đỡ cho các cây xanh mới trồng.  
C. Khắc tên lên các thân cây ở các khu du lịch.  
D. Không ngắt hoa, bẻ cành các loài cây trong công viên.

Câu 10: Động vật nào sau đây không nằm trong Sách Đỏ Việt Nam?

A. Cá heo.  
B. Sóc đen Côn Đảo.  
C. Rắn lục mũi hếch.  
D. Gà lôi lam đuôi trắng.

11. Chủ đề nấm

Câu 1: Đặc điểm nào dưới đây không phải của giới Nấm?

A. Nhân thực  B. Dị dưỡng C. Đơn bào hoặc đa bào D. Có sắc tố quang hợp

Câu 2: Vòng cuống nấm và bao gốc nấm là đặc điểm có ở loại nấm nào?

A. Nấm độc  B. Nấm mốc C. Nấm đơn bào D. Nấm ăn được

Câu 3: Trong các loại nấm sau, loại nấm nào là nấm đơn bào?

A. Nấm rơm  B. Nấm men C. Nấm bụng dê D. Nấm mộc nhĩ

Câu 4: Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm đảm?

A. Nấm hương  B. Nấm độc đỏ C. Nấm cốc D. Nấm sò

Câu 5: Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm túi?

A. Nấm mộc nhĩ B. Đông trùng hạ thảo C. Nấm bụng dê D. Nấm mốc

Câu 6: Loại nấm nào dưới đây được sử dụng để sản xuất rượu vang?

A. Nấm hương  B. Nấm men C. Nấm cốc D. Nấm mốc

Câu 7: Cho các vai trò sau:

(1) Cung cấp thực phẩm  
(2) Sản xuất thuốc trừ sâu sinh học  
(3) Gây hư hỏng thực phẩm  
(4) Phân hủy xác sinh vật và chất thải hữu cơ  
(5) Sản xuất các loại rượu, bia, đồ uống có cồn  
(6) Gây bệnh cho người và các loài sinh vật khác

Những vai trò nào không phải là lợi ích của nấm trong thực tiễn?

A. (1), (3), (5) B. (2), (4), (6) C. (1), (2), (5) D. (3), (4), (6)

Câu 8: Loại nấm nào được sử dụng để sản xuất penicillin?

A. Nấm men B. Nấm mốc C. Nấm cốc  D. Nấm sò

Câu 9: Con đường nào dưới đây không phải là con đường lây truyền các bệnh do nấm?

A. Vệ sinh cá nhân chưa đúng cách   
B. Tiếp xúc trực tiếp với mầm bệnh  
C. Truyền dọc từ mẹ sang con  
D. Ô nhiễm môi trường

Câu 10: Khi trồng nấm rơm, người ta thường chọn vị trí có điều kiện như thế nào?

A. Nơi quang đãng, có ánh sáng mạnh  
B. Nơi ẩm ướt, không cần ánh ánh

C. Nơi khô ráo, có ánh sáng trực tiếp  
D. Nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp

2. Chủ đề thực vật

Câu 1: Đại diện nào dưới đây không thuộc ngành Thực vật?

A. Rêu tường B. Dương xỉ C. Tảo lục D. Rong đuôi chó

Câu 2: Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần được gọi là gì?

A. Bào tử B. Nón C. Hoa D. Rễ

Câu 3: Đại diện nào dưới đây không thuộc ngành hạt kín?

A. Bèo tấm  B. Nong tằm C. Rau bợ D. Rau sam

Câu 4: Đặc điểm nào dưới đây không phải của các thực vật thuộc ngành Hạt kín?

A. Sinh sản bằng bào tử  B. Hạt nằm trong quả C. Có hoa và quả

D. Thân có hệ mạch dẫn hoàn thiện

Câu 5: Cây rêu thường mọc ở nơi có điều kiện như thế nào?

A. Nơi khô ráo  B. Nơi ẩm ướt C. Nơi thoáng đãng D. Nơi nhiều ánh sáng

Câu 6: Ở dương xỉ, ổ túi bào tử thường nằm ở đâu?

A. Trên đỉnh ngọn  B. Trong kẽ lá C. Mặt trên của lá D. Mặt dưới của lá

Câu 7: Cho các vai trò sau:

(1) Cung cấp thức ăn, nơi ở cho một số loài động vật  
(2) Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người  
(3) Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các ngành sản xuất  
(4) Cân bằng hàm lượng oxygen và carbon dioxide trong không khí  
(5) Làm cảnh  
(6) Chứa độc tố gây hại cho sức khỏe con người

Đâu là những vai trò của thực vật trong đời sông?

A. (1), (3), (5)  B. (2), (4), (6) C. (2), (3), (5) D. (1), (4), (6)

Câu 8: Nhóm thực vật nào dưới đây có đặc điểm có mạch, không noãn, không hoa?

A. Rêu B. Dương xỉ C. Hạt kín D. Hạt trần

Câu 9: Hành động nào dưới đây góp phần bảo vệ thực vật?

A. Du canh du cư  B. Phá rừng làm nương rẫy C. Trồng cây gây rừng  
D. Xây dựng các nhà máy thủy điện

Câu 10: Loại thực vật nào dưới đây có chứa chất độc gây hại đến sức khỏe của con người?

A. Cây rau dền B. Cây gọng vó C. Cây tam thất D. Cây thuốc lá

3. Chủ đề động vật

Câu 1: Nhóm động vật nào dưới đây không thuộc ngành động vật có xương sống?

A. Bò sát B. Lưỡng cư C. Chân khớp D. Thú

Câu 2: Cho các loài động vật sau:

(1) Sứa, (2) Giun đất, (3) Ếch giun, (4) Rắn, (5) Cá ngựa, ( 6) Mực, (7) Tôm, (8) Rùa

Loài động vật nào thuộc ngành động vật không xương sống?

A. (1), (3), (5), (7) B.(2), (4), (6), (8) C. (3), (4), (5), (8) D. (1), (2), (6), (7)

Câu 3: Đặc điểm cơ thể chia 3 phần, cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng chitin là của nhóm ngành nào?

A. Chân khớp, B. Giun đốt, C. Lưỡng cư D. Cá

**Câu 4:**Biện pháp nào sau đây **không** giúp chúng ta tránh bị mắc bệnh sốt rét?

A. Mắc màn khi đi ngủ. B. Diệt muỗi, diệt bọ gậy. C. Rửa tay trước khi ăn D. Phát quang bụi rậm.

**Câu 5:**Trong tự nhiên, nấm có vai trò nào sau đây?

A. Lên men bánh, bia, rượu,…

B. Tham gia phân hủy chất thải động vật và xác sinh vật,

C. Dùng làm thuốc.

D. Cung cấp thức ăn.

**Câu 6:**Nấm không phải thực vật vì

A. chúng sinh sản chủ yếu bằng bào tử.

B. cơ thể chúng không có dạng thân, lá.

C. cơ thể chúng không có chất diệp lục nên không tự dưỡng được.

D. cơ thể chúng có dạng sợi.

**Câu 7:**Những loài nấm độc thường có điểm đặc trưng nào sau đây?

A. Tỏa ra mùi hương quyến rũ.

B. Có màu sắc rất sặc sỡ.

C. Thường sống quanh các gốc cây.

D. Có kích thước rất lớn.

**Câu 8:**Thực vật được chia thành các ngành nào?

A. Nấm, Rêu, Tảo và Hạt kín.

B. Hạt kín, Quyết, Hạt trần, Nấm.

C. Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.

D. Nấm, Dương xỉ, Rêu, Quyết.

**Câu 9:**Bộ phận nào dưới đây chỉ xuất hiện ở ngành Hạt trần mà không xuất hiện ở các ngành khác?

A. Quả. B. Noãn. C. Hoa. D. Rễ.

**Câu 10:**Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là

A. cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.

B. cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tấm, cây vạn tuế.

C. cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

D. cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

PHẦN CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1. Hãy thực hiện một cuộc khảo sát nhỏ điều tra về một số động vật gây hại cho nền kinh tế địa phương. Từ đó, cho biết cách phòng trừ những tác hại mà các động vật đó mang lại bằng cách hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên động vật | Nơi sống | Tác hại |
|  |  |  |

**Câu 2**. Hãy nêu tên một số nấm có lợi hoặc có hại bằng cách hoàn thành bảng sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên nấm* | *Có lợi/có hại*  *(ghi rõ nấm đó có lợi hoặc có hại như thế nào)* |
| *1* |  |  |
| *2* |  |  |
| *3* |  |  |
| *4* |  |  |

**Câu 3**. Kể tên 6 loài thực vật hạt kín mà em biết. Tại sao lại gọi là “hạt kín” và tại sao nhóm thực vật này lại chiếm ưu thế trên trái đất?

**Câu 4**. Động vật có lợi và có hại gì cho con người? Em phải làm gì để bảo vệ sự đa dạng của động vật?

**Câu 5**. Cho các đại diện sinh vật: ***Cá mập, cá voi, chim cánh cụt, ếch, cá sấu, canguru, cua, san hô, giun đất, hến, mực, bọ cánh cam, lươn, hươu, cá chép, tôm, thằn lằn***. Hãy sắp xếp chúng vào các nhóm động vật theo bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Ngành động vật không xương sống* | | *Ngành động vật có xương sống* | |
| *Nhóm động vật* | *Đại diện sinh vật* | *Nhóm động vật* | *Đại diện sinh vật* |
| *Ruột khoang* |  | *Cá* |  |
| *Giun* |  | *Lưỡng cư* |  |
| *Thân mềm* |  | *Bò sát* |  |
| *Chân khớp* |  | *Chim* |  |
|  |  | *Thú* |  |

**Câu 6**. Các loại bệnh: ***Sốt rét, kiết lị, amip ăn não, bệnh ngủ châu phi***: do những nguyên sinh vật nào gây ra? Muốn phòng tránh các bệnh này chúng ta phải làm gì?

**Câu 7**. Kể tên các ngành động vật, lấy 3 ví dụ về các động vật cho mỗi ngành.

**Câu 8**. Thực vật có lợi và có hại như thế nào đối với con người?